TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **126/**2021/HSST
Ngày 21 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Cẩm Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phương**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Kim Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TL - HSST ngày 29 tháng 3 năm 2021, đối với:

Bị cáo **P**; Năm sinh: 1987; ĐKNKTT và nơi ở: Xóm Bản Tin, xã Hạnh Phúc, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn N (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đ.

Tiền sự:

- Năm 2000: UBND tỉnh Cao Bằng đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.
- Năm 2004: UBND tỉnh Cao Bằng đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.
- Năm 2010: CAH Quảng Uyên xử phạt VPHC về hành vi hủy hoại tài sản.

Tiền án:

- Ngày 07/4/2011, Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 3.047.800 đồng. Ra trại ngày 15/7/2011.

- Ngày 29/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 14.331.667 đồng. Ra trại ngày 27/10/2016.

- Ngày 22/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 13.560.000 đồng. Ra trại ngày 10/8/2019.

Bị cáo bị bắt ngày: 15/12/2020; Có mặt tại phiên tòa.

Trợ giúp viên pháp lý: Bà Quách Thị Thu H - Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội tham gia tố tụng để bào chữa cho bị cáo P; Có mặt tại phiên tòa .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, tại trước cửa nhà số 19 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Phúc Xá phát hiện P có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ tại túi áo ngực bên trái (mặt trong áo khoác) của P 01 gói giấy màu xanh, kích thước 1x1cm bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 xilanh chưa qua sử dụng và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng. P khai trong gói giấy là ma túy Heroine để sử dụng.

Ngoài ma túy, cơ quan Công an thu giữ của P: 01 xilanh chưa sử dụng và 01 ống Novocain chưa sử dụng.

Bản kết luận giám định số 10840/KLGĐ-PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu xanh có khối lượng 0,110 gam là ma túy loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, P khai nhận: Sáng ngày 15/12/2020, P đi xe khách từ Cao Bằng xuống Hà Nội để tìm việc làm rồi lang thang tại khu vực chợ Long Biên. Do nghiện ma túy nên P đã tìm người mua hộ ma túy để sử dụng. Tại khu vực cổng chợ Long Biên, P gặp và nhờ người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm mua hộ 01 gói ma túy 100.000 đồng. P đưa 100.000 đồng cho người đàn ông, người này đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho P 01 gói ma túy. P cất giấu vào trong người và đi mua xilanh, nước cất tại hiệu thuốc ở phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đang trên đường đi tìm nơi sử dụng thì P bị tổ công tác Công an phường Phúc Xá bắt quả tang và đưa về trụ sở để làm rõ.

Lời khai của P phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma tuý, sơ đồ hiện trường, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông mua hộ ma tuý cho P, do P khai không biết tên tuổi địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên

không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2021, đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt P mức án từ 5 năm đến 6 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có: 0,110 gam ma túy heroin đã giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và P; 01 ống novocain chưa sử dụng; 01 xi lanh chưa sử dụng.

Bà Quách Thị Thu H trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo P tại phiên tòa trình bày:

- Nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bà H phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là người dân tộc Tày, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, cho bị cáo P được hưởng mức án thấp nhất và được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý

kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, tại trước cửa nhà số 19 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, P có hành vi tàng trữ trái phép 0,110 gam ma túy loại heroine mục đích để sử dụng, bị bắt quả tang cùng vật chứng; Xét, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích, cho nên hành vi phạm tội lần này tội danh và hình phạt thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì mục đích sử dụng cho bản thân đã vi phạm pháp luật. Do đó cần thiết xét xử bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền sự đã ngoài thời hiệu và có 03 tiền án chưa được xóa tích. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không chịu cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và cho xã hội mà vẫn tiếp tục pham tội.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp nên không áp dụng là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có: 0,110 gam ma túy heroin đã giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và P; 01 ống novocain chưa sử dụng; 01 xi lanh chưa sử dụng.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo P là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn nên xét cho các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: P 5 (năm) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

Tịch thu và tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có: 0,110 gam ma túy heroin đã giám định bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và P; 01 ống novocain chưa sử dụng; 01 xi lanh chưa sử dụng; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 119 ngày 24/3/2021.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Công an quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND xã Hạnh Phúc, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H C H